**TRƯỜNG THPT ỨNG HÒA B**

**TỔ: LỊCH SỬ - GDCD- NGOẠI NGỮ**

**KHỐI 10 - BÀI TẬP ÔN TẬP SỐ 1**

**Câu hỏi 1:** Dùng sơ đồ tư duy trình bày nội dung bài 10: Quan niệm về đạo đức

**Câu hỏi 2:** Giữa pháp luật và đạo đức có điểm gì giống và khác nhau trong sự điều chỉnh hành vi của con người?

*Lưu ý: Các em trình bày nội dung ôn tập vào vở ghi môn GDCD. Khi đi học trở lại cô sẽ kiểm tra và chấm điểm.*

**KHỐI 10 - BÀI ÔN TẬP SỐ 2**

**I: LÝ THUYẾT**

Dùng sơ đồ tư duy trình bày nội dung sau: Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học (trình bày phạm trù Nghĩa vụ và Lương tâm)

**II: BÀI TẬP**

**Lựa chọn đáp án đúng.**

**Câu 1.** Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu lợi ích của

A. Cộng đồng       B. Gia đình C. Anh em       D. Lãnh đạo

**Câu 2.** Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về nghĩa vụ?

A. Kinh doanh đóng thuế B. Tôn trọng pháp luật

C. Bảo vệ trẻ em D. Tôn trọng người già

**Câu 3.** Khi nhu cầu và lợi ích về cá nhân mâu thuẫn với nhu cầu và lợi ích của xã hội, cá nhân phải biết

A. Hi sinh quyền lợi của mình vì quyền lợi chung

B. Đảm bảo quyền của mình hơn quyền chung

C. Đặt nhu cầu của cá nhân lên trên

D. Hi sinh lợi ích của tập thể vì lợi ích cá nhân.

**Câu 4.** Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây khi nói về nghĩa vụ của công dân?

A. Nam thanh niên phải đăng kí nghĩa vụ quân sự

B. Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ của Quân đội

C. Xây dựng đất nước là nghĩa vụ của người trưởng thành

D. Học tốt là nghĩa vụ của học sinh

**Câu 5.** Nhận định nào dưới đây không thể hiện nghĩa vụ của thanh niên Việt Nam hiện nay?

A. Quan tâm đến mọi người xung quanh

B. Không ngừng học tập để nâng cao trình độ

C. Sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc

D. Không giúp đỡ người bị nạn

**Câu 6.** Năng lực tự đánh giá và điều chình hành vi đạo đức của mình trong mối quan hệ với người khác và xã hội được gọi là

A. Lương tâm      B. Danh dự C. Nhân phẩm      D. Nghĩa vụ

**Câu 7.** Hành vi nào dưới đây thể hiện người có lương tâm?

A. Không bán hàng giả B. Không bán hàng rẻ

C. Tạo ra nhiều công việc cho mọi người D. Học tập để nâng cao trình độ

**Câu 8.** Hành vi nào dưới đây thể hiện người không có lương tâm?

A. Bán thực phẩm độc hại cho người tiêu dùng B. Mẹ mắng con khi bị điểm kém

C. Xả rác không đúng nơi quy định D. Đến ở nhà bạn khi chưa được mời

**Câu 9.** Khi cá nhân có những hành vi sai lầm, vi phạm các quy tắc chuẩn mực đạo đức, họ cảm thấy

A. Cắn rứt lương tâm      B. Vui vẻ C. Thoải mái      D. Lo lắng

**Câu 10.** Hành vi nào dưới đây thể hiện trạng thái lương tâm thanh thản?

A. Vui vẻ khi đã đóng góp tiền ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam

B. Không vui với việc làm từ thiện của người khác

C. Lễ phép với thầy cô

D. Chào hỏi người lớn tuổi

*Lưu ý: Các em trình bày nội dung ôn tập vào vở ghi môn GDCD. Khi đi học trở lại cô sẽ kiểm tra và chấm điểm.*

**KHỐI 10 - BÀI ÔN TẬP SỐ 3**

**I: LÝ THUYẾT**

Dùng sơ đồ tư duy trình bày nội dung sau: Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học (trình bày phạm trù Nhân phẩm, danh dự và hạnh phúc)

**II: BÀI TẬP**

**Lựa chọn đáp án đúng.**

**Câu 1.** Sự coi trọng đánh giá cao của dư luận xã hội đối với mọi người phải dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của người đó gọi là?

A. Tự trọng      B. Danh dự C. Hạnh phúc       D. Nghĩa vụ

**Câu 2.** Hành vi nào dưới đây thể hiện người không có nhân phẩm?

A. Bán hàng giả, hàng kém chất lượng B. Bán hàng đúng giá cả thị trường

C. Giúp đỡ người nghèo D. ủng hộ đồng bào lũ lụt

**Câu 3.** Khi một cá nhân biết tôn trọng và bảo vệ danh dự của mình thì người đó có

A. tự trọng      B. tự ái C. danh dự       D. nhân phẩm

**Câu 4.** Người luôn đề cao cái tôi nên có thái độ bực tức, khó chịu, giận dỗi khi cho rằng mình bị đánh giá thấp hoặc bị coi thường là người

A. tự ái      B. tự trọng C. tự tin       D. tự ti

**Câu 5.** Khi con người tạo ra cho mình những giá trị tinh thần, đạo đức và những giá trị đó được xã hội đánh giá, công nhận thì người đó có

A. danh dự      B. nhân phẩm C. ý thức       D. tình cảm

**Câu 6.** Người không có nhân phẩm sẽ bị xã hội

A. Coi thường và khinh rẻ B. Theo dõi và xét nét C. Chú ý D. Quan tâm

**Câu 7.** Người có nhân phẩm sẽ được xã hội

A. Kính trọng       B. Coi thường C. Dò xét       D. Thờ ơ

**Câu 8.** Hành động nào dưới đây không góp phần vào sự tiến bộ và phát triển của đất nước?

A. Học tập để trở thành người lao động mới. B. Tham gia bảo vệ môi trường.

C. Chung tay đẩy lùi đại dịch HIV/AIDS. D. Chỉ tiêu dùng hàng ngoại.

**Câu 9.** Hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới, lớp 10A có rất nhiều bạn tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường do địa phương phát động,nhưng còn một số bạn không muốn tham gia. Nếu là một thành viên của lớp 10A, em chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Không tham gia vì sợ ảnh hưởng đến việc học.

B. Tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia.

C. Khuyên các không nên nên tham gia.

D. Chế giễu những bạn tham gia.

**Câu 10.** Vào giờ sinh hoạt lớp, cô giáo nói: “ Sáng chủ nhật, lớp ta cử 15 bạn tham gia dự án trồng rừng ngập mặn”. Cô giaó lấy tinh thần xung phong của các bạn trong lớp, nhưng chỉ có lác đác một số bạn giơ tay. Nếu là học sinh trong lớp, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Chỉ tham gia khi cô giáo chỉ định. B. Tìm sẵn lí do để từ chối khi cô giáo chỉ định.

C. Xung phong tham gia và vận động các bạn tham gia. D. Lờ đi, coi như không biết.

*Lưu ý: Các em trình bày nội dung ôn tập vào vở ghi môn GDCD. Khi đi học trở lại cô sẽ kiểm tra và chấm điểm.*

**KHỐI 10 - BÀI TẬP ÔN TẬP SỐ 4**

**I: LÝ THUYẾT**

Dùng sơ đồ tư duy trình bày nội dung sau: Phạm trù **Tình yêu** trong Bài 12 – Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình.

**II: BÀI TẬP**

**Lựa chọn đáp án đúng.**

**Câu 1.** Sự rung cảm, quyến luyến sâu sắc giữ hai người khác giới, ở họ có sự hòa quyện nhiều mặt làm cho họ có nhu cầu gần gũi gắn bó với nhau được gọi là

A. Tình yêu. B. Tình bạn. C. Tình đồng đội. D. Tình đồng hương.

**Câu 2.** Tình yêu không chỉ điều chỉnh hành vi của con người mà còn làm bộc lộ phẩm chất

A. Đạo đức cá nhân. B. Đạo đức xã hội.

C. Cá tính con người. D. Nhân cách con người.

**Câu 3.** Xã hội không can thiệp đến tình yêu cá nhân nhưng có trách nhiệm hướng dẫn mọi người có

A. quan niệm đúng đắn về tình yêu. B. Quan niệm thức thời về tình yêu.

C. Quan điểm rõ ràng về tình yêu. D. Cách phòng ngừa trong tình yêu.

**Câu 4.** Tình yêu là tình cảm sâu sắc, đáng trân trọng của mỗi cá nhân nhưng không hoàn toàn là việc

A. Riêng của cá nhân. B. Tự nguyện của cá nhân.

C. Bắt buộc của cá nhân. D. Phải làm của cá nhân.

**Câu 5.** Tình yêu bắt nguồn và bị chi phối bởi những quan niệm, kinh nghiệm sống của

A. Những người yêu nhau. B. Gia đình. C. Xã hội. D. Cộng đồng.

**Câu 6.** Biểu hiện nào dưới đây không phải là tình yêu chân chính?

A. Lợi dụng tình cảm để trục lợi cá nhân. B. Có sự chân thanh, tin cậy từ hai phía.

C. Quan tâm sâu sắc không vụ lợi. D. Có tình cảm chân thực, quyến luyến.

**Câu 7.** Điều nào dưới đây nên tránh trong tình yêu nam nữ?

A. Có quan hệ tình dục trước hôn nhân. B. Có tình cảm trong sang, lành mạnh.

C. Có hiểu biết về giới tính. D. Có sự thông cảm sâu sắc cho nhau.

**Câu 8.**Việc nào dưới đây cần tránh trong quan hệ tình yêu giữa hai người?

A. Yêu nhau vì lợi ích. B. Tôn trọng người yêu.

C. Tặng quà cho người yêu. D. Quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

**Câu 9.** Trong tình bạn khác giới, cần chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp?

A. Cư xử lịch thiệp, đàng hoàng. B. Thân mật và gần gũi.

C. Quan tâm và chăm sóc. D. Lấp lửng trong cách ứng xử.

**Câu 10.** Việc làm nào dưới đây không cần tránh trong quan hệ tình yêu?

A. Có sự quan tâm, chăm sóc nhau. B. Yêu một lúc nhiều người.

C. “ Đứng núi này trông núi nọ”. D. Tình yêu sét đánh.

*Lưu ý: Các em trình bày nội dung ôn tập vào vở ghi môn GDCD. Khi đi học trở lại cô sẽ kiểm tra và chấm điểm.*

**Tổ trưởng CM ( Nhóm trưởng CM) Giáo viên**